

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 11/2009/NQ-HĐND

*Quảng Ngãi, ngày 24 tháng 7 năm 2009*

**NGHỊ QUYẾT**  
**Về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng cuối năm 2009**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**  
**KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 20**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Trên cơ sở xem xét các báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh, báo cáo của các ngành chức năng tỉnh, báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Phần đầu thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2009 theo Nghị quyết số 55/NQ-HĐND ngày 16/12/2008 của Hội đồng nhân dân tỉnh khoá X, trong đó tăng trưởng GDP đạt từ 21 đến 22%.

Để thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2009 của tỉnh, HĐND tỉnh nhấn mạnh một số nhiệm vụ trọng tâm của 6 tháng cuối năm 2009 như sau:

1. Tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, nhiệm vụ, giải pháp của Trung ương về kích cầu đầu tư, tiêu dùng nhằm ngăn chặn suy giảm kinh tế, thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh và bảo đảm an sinh xã hội. Xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán thu, chi ngân sách năm 2010.

2. Tổ chức kiểm tra tiến độ các dự án, công trình đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khoá X thông qua tại kỳ họp thứ 18. Đẩy nhanh tiến độ các công trình đang thi công, đặc biệt là các công trình trọng điểm, công trình sử dụng vốn Trái phiếu Chính phủ. Thực hiện quyết toán các công trình hoàn thành đúng thời gian quy định. Rà soát các dự án không có khả năng thực hiện hoặc chậm tiến độ để thu hồi, điều chỉnh vốn đầu tư theo quy định của pháp luật. Nâng cao năng lực đội ngũ quản lý công tác đầu tư xây dựng, nhất là Chủ đầu tư và Ban quản lý dự án của các địa phương, đơn vị.

Tích cực tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư để giao đất cho chủ đầu tư triển khai các dự án đúng tiến độ, nhất là ở Khu Kinh tế Dung Quất.

3. Tiếp tục thực hiện các chính sách tiền tệ và chính sách cho vay; tích cực tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ đầu tư cho các doanh nghiệp và các đối tượng ở khu vực nông thôn, miền núi theo chủ trương của Chính phủ. Kịp thời tổ chức cứu trợ, hỗ trợ cho nhân dân các vùng bị thiệt hại do thiên tai, dịch bệnh để nhanh chóng khôi phục sản xuất và ổn định đời sống.

4. Đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư, nhất là đầu tư trực tiếp nước ngoài; tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế đầu tư và kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường tiêu thụ hàng hóa trong và ngoài nước, chú trọng tăng sản lượng sản phẩm xuất khẩu. Tăng cường công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, đầu cơ tăng giá gây mất ổn định thị trường.

5. Tập trung phát triển thương mại, dịch vụ và du lịch. Chú trọng tạo điều kiện phát triển các ngành dịch vụ có tiềm năng, có lợi thế cạnh tranh và các loại hình dịch vụ chất lượng cao nhằm đáp ứng nhu cầu phát triển của Khu kinh tế Dung Quất. Đẩy mạnh đầu tư vào các khu du lịch Sa Huỳnh, Khe Hai; tiếp tục kêu gọi đầu tư vào các khu du lịch Vạn Tường, Cà Đam - Nước Trong và đảo Lý Sơn. Điều chỉnh quy hoạch chi tiết khu du lịch Mỹ Khê để lập dự án, bố trí vốn đầu tư xây dựng.

6. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát kê khai thuế, nhất là đối với các lĩnh vực có nhiều khả năng khai thác tăng thu; thực hiện tốt công tác quản lý nợ thuế, bảo đảm mục tiêu giảm số nợ thuế xuống mức thấp nhất. Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra để truy thu các khoản ứn lậu, gian lận thuế vào ngân sách nhà nước. Triệt để tiết kiệm trong việc sử dụng các nguồn kinh phí, nhất là nguồn ngân sách Nhà nước; rà soát điều chỉnh giảm, giãn những khoản chi chưa thật sự cần thiết.

7. Tập trung chỉ đạo chăm sóc vụ Hè Thu năm 2009; chủ động bảo đảm nguồn nước tưới phục vụ sản xuất; khắc phục những tồn tại, hạn chế để phát triển cây mía; chủ động công tác phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và trong nuôi trồng thủy sản, đặc biệt là dịch bệnh ở tôm. Tăng cường các biện pháp bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh. Đẩy mạnh công tác giao đất, giao rừng cho nhân dân gắn với việc thu hồi đất không sử dụng, sử dụng không đúng mục đích hoặc sử dụng không hiệu quả của các tổ chức, doanh nghiệp, nông lâm trường. Bổ sung, hoàn chỉnh các phương án, kế hoạch bảo đảm chủ động trong phòng, chống lụt, bão và giảm nhẹ thiên tai. Chuẩn bị sản xuất vụ Đông Xuân bảo đảm đúng cơ cấu giống và lịch thời vụ.

8. Tăng cường công tác kiểm soát và có biện pháp xử lý ô nhiễm môi trường, nhất là đối với Khu kinh tế Dung Quất, các Khu công nghiệp của tỉnh, các cụm công nghiệp - làng nghề và các cơ sở nuôi tôm trên cát. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước đối với các hoạt động khai thác khoáng sản và khai thác cát sỏi lòng sông trên địa bàn tỉnh.

9. Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân, công tác dân số, kế hoạch hoá gia đình; khẩn trương đưa vào sử dụng và phát huy hiệu quả Bệnh viện đa khoa (mới) của tỉnh; bố trí và luân chuyển bác sỹ cho các Trạm y tế xã. Đẩy mạnh công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm; tăng cường kiểm tra, giám sát tình hình

dịch bệnh ở người, có biện pháp dập tắt nhanh chóng, kịp thời các ổ dịch bệnh khi mới phát hiện.

Tổ chức trọng thể Lễ kỷ niệm 20 năm ngày tái lập tỉnh Quảng Ngãi, Lễ kỷ niệm 50 năm khởi nghĩa Trà Bồng và miền Tây Quảng Ngãi. Tích cực chuẩn bị các điều kiện cho năm học mới 2009 - 2010 và tiếp tục thực hiện chương trình kiên cố hóa trường, lớp học; chú trọng công tác đào tạo nghề và xuất khẩu lao động. Đẩy mạnh các hoạt động văn hoá, thông tin, thể dục thể thao, báo chí, phát thanh truyền hình, nhất là triển khai thực hiện xã hội hoá về giáo dục, y tế, văn hoá, thể dục thể thao theo các nghị quyết của HĐND tỉnh đã ban hành.

10. Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 61 huyện nghèo gắn với các chương trình 134, 135 và các chương trình đầu tư cho miền núi. Tích cực tháo gỡ khó khăn để thực hiện tốt chính sách trợ cước, trợ giá cho đồng bào các dân tộc miền núi. Triển khai thực hiện Quyết định số 167/2008/QĐ-TTg ngày 12/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở và kế hoạch xóa nhà tạm cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số và hộ gia đình có công với cách mạng khó khăn về nhà ở và Nghị quyết số 18/NQ-CP ngày 20/4/2009 của Chính phủ về một số cơ chế, chính sách nhằm đẩy mạnh phát triển nhà ở cho học sinh, sinh viên các cơ sở đào tạo và nhà ở cho công nhân lao động tại Khu kinh tế Dung Quất, các khu công nghiệp tập trung, người có thu nhập thấp tại khu vực đô thị.

11. Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; đẩy nhanh tiến trình áp dụng một cửa liên thông trong các cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương, trong đó tập trung thực hiện Đề án đơn giản hoá thủ tục hành chính trên các lĩnh vực quản lý nhà nước giai đoạn 2007 - 2010 ban hành kèm theo Quyết định số 30/QĐ-TTg ngày 10/01/2007 của Thủ tướng Chính phủ; đặc biệt chú trọng cải cách thủ tục hành chính trong các lĩnh vực cấp phép thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, khoán sản và cam kết bảo vệ môi trường; kiên quyết loại bỏ những thủ tục hành chính gây cản trở cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và nhân dân.

12. Tiếp tục giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác bảo vệ an ninh, chủ quyền vùng biển; hướng dẫn và hỗ trợ cho ngư dân đánh bắt xa bờ thành lập các tổ, đội để hỗ trợ, bảo vệ nhau trong sản xuất. Tập trung chỉ đạo giải quyết các vụ việc khiếu nại tồn đọng, phức tạp, kéo dài; kịp thời giải quyết các vụ việc khiếu nại mới phát sinh. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Có biện pháp tích cực để giảm tai nạn giao thông.

## **Điều 2.**

1. Thông qua Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Thống nhất bổ sung danh mục đầu tư xây dựng cơ bản năm 2009 theo đề nghị của UBND tỉnh tại Tờ trình số 1958/TTr-UBND ngày 17/7/2009 (có danh mục kèm theo).

2. Trên cơ sở kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X thông qua tại kỳ họp thứ 18, giao Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn của từng danh mục, công trình phù hợp với thực tế nhưng không vượt tổng mức vốn đầu tư và cơ cấu nguồn vốn đã được thông qua.

3. Thông qua báo cáo số 35/BC-TTHĐND ngày 15/7/2009 của Thường trực HĐND tỉnh về kết quả giám sát tình hình đầu tư xây dựng cơ bản từ nguồn vốn ngân sách Nhà nước trong thời gian từ năm 2005 đến năm 2008 tại các huyện miền núi của tỉnh. Giao cho Thường trực HĐND tỉnh có văn bản kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo các Sở ngành liên quan và UBND các huyện miền núi của tỉnh có biện pháp khắc phục những tồn tại, yếu kém trong công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản; tổ chức theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các kiến nghị và báo cáo kết quả cho HĐND tỉnh tại kỳ họp cuối năm 2009.

### **Điều 3.**

Giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Hội đồng nhân dân tỉnh kêu gọi các cấp, các ngành, quân và dân trong tỉnh nêu cao tinh thần thi đua yêu nước, đoàn kết một lòng, nỗ lực phấn đấu, tận dụng thời cơ thuận lợi, vượt qua khó khăn, thách thức, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kinh tế - xã hội năm 2009, tạo tiền đề cho phát triển năm 2010 và những năm tiếp theo.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, kỳ họp lần thứ 20 thông qua ngày 18 tháng 7 năm 2009.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày, kể từ ngày thông qua./.

**CHỦ TỊCH**

**Phạm Minh Toản**

**Phụ lục**  
**BỔ SUNG DANH MỤC ĐẦU TƯ XDCB NĂM 2009**  
(Kèm theo Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 24 tháng 7 năm 2009 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi)

Số TT	Tên công trình/dự án	Địa điểm	Chủ đầu tư (Đầu mối kế hoạch)	Năng lực thiết kế	Tổng mức đầu tư dự kiến (Triệu đồng)	Nguồn vốn
<b>I</b>	<b>Các dự án đã có kế hoạch chuẩn bị đầu tư chuyển giai đoạn thực hiện đầu tư</b>					
01	Dự án Trụ sở Báo Quảng Ngãi	Thành phố Quảng Ngãi	Báo Quảng Ngãi	1.856m <sup>2</sup> sàn	10,132	Ngân sách nhà nước
02	Dự án Sửa chữa Nhà làm việc Trung tâm giống cây trồng vật nuôi	Thành phố Quảng Ngãi	Trung tâm giống cây trồng vật nuôi	563m <sup>2</sup> sàn	1,856	Ngân sách nhà nước
03	Quảng trường 28-8 huyện Trà Bồng (giai đoạn 1)	Trà Bồng	UBND huyện Trà Bồng	9.722m <sup>2</sup>	4,993	Thực hiện bằng nguồn vốn phân cấp theo Quyết định số 23/2007/QĐ-UBND, ngân sách tỉnh xem xét hỗ trợ.
<b>II</b>	<b>Các dự án trong Khu kinh tế Dung Quất</b>					
<b>a)</b>	<b>Chuyển giai đoạn thực hiện đầu tư</b>					
01	Cải tạo, mở rộng trụ sở làm việc Ban bồi thường, tái định cư và phát triển quỹ đất	Huyện Bình Sơn	BQL KKT Dung Quất		1,000	Ngân sách nhà nước
02	Khu dân cư Tây bắc Vạn Tường (mở rộng)	Huyện Bình Sơn	UBND huyện Bình Sơn	10,1ha	44,415	Ngân sách nhà nước
03	Đường Tri Bình - cảng Dung Quất	Huyện Bình Sơn	BQL KKT Dung Quất	8,7km	610,000	Thực hiện theo hình thức BT, trong đó vốn ngân sách nhà nước 50%, vốn quỹ đất 50%
<b>b)</b>	<b>Bổ sung danh mục chuẩn bị đầu tư</b>					
01	Trung tâm Đào tạo tạo thợ Hàn Dung Quất	Huyện Bình Sơn	BQL KKT Dung Quất	01 ha	17,000	Ngân sách nhà nước
02	Hạ tầng kỹ thuật khu dân cư trong đô thị Vạn Tường (KDC Hải Nam và KDC Tây bắc Vạn Tường giai đoạn 3)	Huyện Bình Sơn	BQL KKT Dung Quất	34ha	136,000	Ngân sách nhà nước

03	Xây dựng hệ thống thoát nước mưa, thu gom và xử lý nước thải KCN phía đông Dung Quất	Huyện Bình Sơn	BQL KKT Dung Quất	25km	470,000	Ngân sách nhà nước
04	Xây dựng hệ thống thoát nước mưa phía Tây Dung Quất	Huyện Bình Sơn	BQL KKT Dung Quất	20km	200,000	Ngân sách nhà nước
05	Nâng cấp tuyến đường Dốc Sỏi - Nhà máy đóng tàu Dung Quất	Huyện Bình Sơn	BQL KKT Dung Quất	5km	150,000	Ngân sách nhà nước
<b>III</b>	<b>Các dự án giải quyết yêu cầu bức xúc nhân dân trong khu tái định cư xã Bình Thạnh Tây</b>	Huyện Bình Sơn	UBND huyện Bình Sơn		<b>10,200</b>	
01	Kè chống sạt lở thôn An Quang			500m	350	Ngân sách nhà nước và các nguồn vốn khác
02	Cầu trần xóm 4 thôn An Quang				350	
03	Sửa chữa, nâng cấp đập Hóc Lầy			17ha	450	
04	Bê tông xi măng nông thôn			9,5km	6,700	
05	Nâng cấp bê tông kênh BM2-4			3200m	1,600	
06	Kiến cố hoá kênh Rộc Thọ			850m	450	
07	Hỗ trợ xây dựng Trạm y tế xã				300	
<b>IV</b>	<b>Các dự án xin bổ sung danh mục chuẩn bị đầu tư để tiến hành lập thủ tục, kịp triển khai trong năm 2010</b>					
<b>a)</b>	<b>Các dự án do tỉnh quản lý</b>				<b>497,575</b>	
01	Quy hoạch, nâng cấp sân bay quân sự Quảng Ngãi thành sân bay lưỡng dụng và đầu tư thành sân bay taxi.	Thành phố Quảng Ngãi	Sở GTVT			Ngân sách nhà nước
02	Chỉnh trị, quy hoạch thoát lũ sông Trà Khúc đoạn từ hạ lưu đập Thạch Nham đến cửa Đại	Sơn Tịnh, Tư Nghĩa, thành phố	Sở NN và PTNT		2,200	Ngân sách nhà nước
03	Đường tỉnh lộ 623B (Quảng Ngãi - Thạch Nham).	Tư Nghĩa	Sở GTVT	22km	50,000	Ngân sách nhà nước
04	Đường Nguyễn Trãi (giai đoạn 2)	Thành phố Quảng Ngãi	Sở GTVT	2km	37,813	Ngân sách nhà nước
05	Đường Nguyễn Công Phương (giai đoạn 2)	Thành phố Quảng Ngãi	Sở GTVT	1,5km	30,495	Ngân sách nhà nước
06	Đường tỉnh lộ 623 (Sơn Tịnh - Sơn Tây)	Sơn Tịnh, Sơn Hà, Sơn Tây	Sở GTVT	72km	339,000	Do tập đoàn Dầu khí đầu tư theo BT phục vụ thủy điện Dakring.
07	Đường Đồng Cát - Suối Bùn (624C)	Mộ Đức	Sở GTVT	4km	10,000	Ngân sách nhà nước

08	Dự án thoát nước Hào thành	Thành phố Quảng Ngãi	Sở Xây dựng	1.903m	28,067	Ngân sách nhà nước
<b>b)</b>	<b>Dự án do huyện, thành phố quản lý</b>				<b>296,200</b>	
09	Đường Quốc Lộ 1A – Mỹ Á (giai đoạn 2)	Huyện Đức Phổ	UBND huyện Đức Phổ		50,000	
10	Đường Quốc lộ 1A – Phố Vinh	Huyện Đức Phổ	UBND huyện Đức Phổ		80,000	
11	Đường Trung tâm thị trấn Đức Phổ nối dài.	Huyện Đức Phổ	UBND huyện Đức Phổ		60,000	
12	Đường Nguyễn Chí Thanh (giai đoạn 2)	Thành phố Quảng Ngãi	UBND thành phố	1,2km	60,000	Ngân sách tỉnh và ngân sách huyện
13	Đường Phan Bội Châu (Hai Bà Trưng - Tôn Đức Thắng)	Thành phố Quảng Ngãi	UBND thành phố	1,km	30,000	
14	Kè chống sạt lở khu tái định cư làng cá Tịnh Hòa	Huyện Sơn Tịnh	UBND huyện Sơn Tịnh	1.200m	12,000	
15	Dự án tái định cư Cây Chò (41 hộ dân Trà Ôt, xã Trà Tân)	Huyện Trà Bồng	UBND huyện Trà Bồng	41 hộ dân	2,700	
16	Tái định cư di dân Ba Lê	Huyện Ba Tơ	UBND huyện Ba Tơ		1,500	
<b>V</b>	<b>Các dự án thực hiện bằng vốn khai thác quỹ đất</b>					
<b>a)</b>	<b>Chuyển thực hiện đầu tư</b>					
01	Đường Trần Hưng Đạo	Thành phố Quảng Ngãi	UBND thành phố			Thực hiện bằng nguồn đầu giá đất KDC Bắc Lê Lợi và ngân sách tỉnh hỗ trợ
<b>b)</b>	<b>Bổ sung danh mục chuẩn bị đầu tư</b>					
01	Đường Lê Trung Đình (đoạn Nguyễn Bá Loan - Quang Trung và đoạn Nguyễn Du - Bà Triệu)	Thành phố Quảng Ngãi	UBND thành phố			